

Kiến nghị về

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN Ở CƠ QUAN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP, DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

ThS. VŨ TUẤN ANH

Ban Chính sách - Pháp luật Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Thanh tra nhân dân (TTND) là hình thức giám sát của nhân dân thông qua Ban TTND đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ở xã, phường, thị trấn, cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước; là một trong các hình thức để cán bộ, công chức, viên chức, NLD thực hiện việc kiểm tra, giám sát ở cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước. Chế định TTND được hình thành xuất phát từ cơ sở các học thuyết về dân chủ và kiểm soát quyền lực.

Cơ sở các học thuyết về dân chủ và kiểm soát quyền lực

Theo V.I. Lê nin: "tất cả các "công xã" - công xưởng, làng, hợp tác xã tiêu dùng, ban cung cấp - đều

phải... tổ chức một cách thực tiễn việc kiểm kê và kiểm soát"; yêu cầu "tổ chức một sự kiểm soát thực sự dân chủ, nghĩa là sự kiểm soát "từ dưới lên", sự kiểm soát của công nhân và nông dân". Trong công tác kiểm tra giám sát, V.I. Lê nin cho rằng, "tổ chức việc kiểm tra và kiểm soát

từ dưới lên, một cách dân chủ, do chính nhân dân, các hội liên hiệp của nhân viên, của công nhân và của những người tiêu dùng... thì hành".

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, "Chính phủ ta là Chính phủ của nhân dân chỉ có một mục đích là



Đoàn giám sát Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam làm việc với Công đoàn Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về tổ chức, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Ảnh: N.Toàn.

“ Ở MỘT SỐ NƠI, BAN TTND HOẠT ĐỘNG CHƯA HIỆU QUẢ; KINH PHÍ VÀ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TTND CÒN NHIỀU KHÓ KHĂN; MỘT SỐ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP, CĐCS CHƯA QUAN TÂM, TẠO ĐIỀU KIỆN CHO BAN TTND HOẠT ĐỘNG...”

ra sức phụng sự lợi ích của nhân dân. Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm trọn nhiệm vụ của mình là người đầy tớ trung thành tận tụy của nhân dân". Người cho rằng: "Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không"; "Kiểm soát có hai cách: một cách từ trên xuống. Tức người lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc

của cán bộ mình. Một cách nữa là từ dưới lên. Tức quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sự sai lầm đó. Cách này là cách tốt nhất để kiểm soát các nhân viên".

Nghị quyết lần thứ 8 BCH Trung ương đảng (khóa VI) về "Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân" khẳng định:

"Phát huy vai trò của hệ thống TTND để cùng với hệ thống thanh tra Nhà nước giám sát, kiểm tra việc thi hành pháp luật và chủ trương, chính sách của Nhà nước, phát hiện và tham gia xử lý những vụ việc tiêu cực trong Đảng, bộ máy Nhà nước và trong xã hội".

Chế định TTND lần đầu tiên được quy định tại Quyết định số 25/TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 09/01/1976 về việc tổ chức Ban TTND ở các đơn vị cơ sở chính quyền, kinh tế, sự nghiệp. Tiếp đến là Nghị quyết số 26/HĐBT ngày 15/2/1984 của Hội đồng Bộ trưởng, Pháp lệnh Thanh tra năm 1990, Luật Thanh tra năm 2004, Luật Thanh tra năm 2010. Hiện nay, chế định TTND quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 4 ngày 10/11/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023. Theo đó, pháp luật quy định song song hai tổ chức thanh tra là Thanh tra nhà nước và TTND. Ban TTND được thành lập ở xã, phường, thị trấn, cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước. Ban TTND ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do BCH công đoàn cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động.

Về tổ chức, Ban TTND ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ bầu, với nhiệm kỳ 02 năm gồm từ 03 đến 09 thành viên hoặc nhiều hơn. Về tiêu chuẩn, điều kiện, thành viên Ban TTND là người đang công tác trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban TTND; không đồng thời là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, kế toán trưởng của cơ quan, đơn vị; không đồng thời là người đại diện có thẩm quyền, thành



Bầu cử Ban Thanh tra nhân dân Công ty nước sạch Hà Nội, nhiệm kỳ 2021-2022. Ảnh: C.T

viên ban lãnh đạo, điều hành, kế toán trưởng của doanh nghiệp.

Về hoạt động, pháp luật quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Ban TTND ở cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước như: kiểm tra, giám sát, tiếp nhận kiến nghị, phản ánh; xem xét, xác minh vụ việc cụ thể; tham dự các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban TTND...

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo cho Ban TTND về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xem xét, giải quyết

kịp thời các kiến nghị của Ban TTND và thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị; xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban TTND, người có hành vi trù thủ, trù dập thành viên Ban TTND theo quy định của pháp luật...

BCH công đoàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ban TTND; giới thiệu nhân sự để bầu và công nhận kết quả bầu thành viên Ban TTND; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của Ban TTND gửi đến người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoặc cấp có thẩm quyền; vận động cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ

phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban TTND; xem xét, giải quyết kiến nghị của Ban TTND; hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban TTND; khi cần thiết có thể tham gia hoạt động của Ban TTND; thực hiện các nhiệm vụ của Ban TTND ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không tổ chức Ban TTND...

Các quy định của pháp luật về TTND là những căn cứ pháp lý quan trọng trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát của cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ. Trên cơ sở quy định của pháp luật, thời gian qua, cơ bản các Ban TTND hoạt động tương đối hiệu quả, từ đó góp phần bảo đảm cho các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động công vụ cũng như hoạt động của cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước được tuân thủ một cách nghiêm minh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tổ chức, hoạt động của Ban TTND vẫn còn những hạn chế, khó khăn. Ở một số nơi, Ban TTND hoạt động chưa hiệu quả; kinh phí và điều kiện hoạt động của Ban TTND còn nhiều khó khăn; một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, CĐCS chưa quan tâm, tạo điều kiện cho Ban TTND hoạt động; thành viên Ban TTND còn thiếu phương pháp, kỹ năng hoạt động do chưa được đào tạo, tập huấn đầy đủ; quy định về chế độ tài chính của Ban TTND chưa cụ thể; một số quy định của pháp luật liên quan chậm thay đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động của Ban TTND...

Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban TTND

Quốc hội cần sớm đưa vào kế hoạch nghiên cứu, xây dựng và ban hành Luật giám sát của nhân dân, trong đó có nội dung

quy định về tổ chức và hoạt động của Ban TTND ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Sửa đổi các quy định của pháp luật cho phù hợp với quy định về tổ chức, hoạt động của Ban TTND. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định Ban TTND ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do BCH công đoàn cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động và hỗ trợ kinh phí hoạt động. Do đó, cần nghiên cứu, đánh giá, sửa đổi Luật Công đoàn năm 2012 theo hướng bổ

sung nội dung quy định về trách nhiệm của công đoàn đối với tổ chức, hoạt động của Ban TTND cho phù hợp với quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nghiên cứu, đánh giá, sửa đổi Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ

Việt Nam theo hướng bổ sung hình thức giám sát thông qua hoạt động của Ban TTND được thành lập ở cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước cho phù hợp với quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở căn cứ theo Luật Thanh tra năm 2010, như Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban TTND và các văn bản pháp luật khác có liên quan đã được thực tiễn kiểm nghiệm là hợp lý, đúng đắn và hiệu quả. Theo đó, cần quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải xem xét, trả lời yêu cầu, kiến nghị của Ban TTND trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồng thời, cần quy định rõ việc xử lý đối với hành vi chậm trễ hoặc không xem xét, trả lời yêu cầu, kiến nghị của Ban TTND theo quy định.

Bộ Tài chính kịp thời ban hành thông tư hướng dẫn cụ thể quy định về hỗ trợ kinh phí để Ban TTND hoạt động theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về TTND, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan, đơn vị phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban TTND.

Đổi mới hoạt động, công tác hướng dẫn chỉ đạo của công đoàn đối với tổ chức, hoạt động của Ban TTND. □

“
 VỀ TỔ CHỨC, BAN TTND Ở CƠ QUAN,
 ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP DO HỘI NGHỊ
 CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NLĐ
 BẦU, VỚI NHIỆM KỲ 02 NĂM GỒM TỪ 03
 ĐẾN 09 THÀNH VIÊN HOẶC NHIỀU HƠN”



Tập huấn nghiệp vụ công tác của Ban Thanh tra nhân dân cho thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở các công đoàn cơ sở trực thuộc do Công đoàn Viên chức thành phố Đà Nẵng tổ chức. Ảnh: Đ. Nguyễn.

Tài liệu tham khảo

1. Luật Thanh tra 2010.
2. V.I. Lê nin toàn tập.
3. Hồ Chí Minh toàn tập.
4. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.